

Số: /QĐ-UBND

Quan Sơn, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Trường tiểu học Sơn Thủy, huyện Quan Sơn
Hạng mục: Xử lý sạt lở hệ thống tường rào**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14; Luật số 35/2018/QH14; Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/6/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Quan Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trường tiểu học Sơn Thủy, huyện Quan Sơn. Hạng mục: Xử lý sạt lở hệ thống tường rào;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Báo cáo kết quả thẩm định số 572/TĐ-KTHT ngày 09/11/2023; Tờ trình số 302/TTr-QLDA ngày 12/10/2023 của Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện Quan Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường tiểu học Sơn Thủy, huyện Quan Sơn. Hạng mục: Xử lý sạt lở hệ thống tường rào, với những nội dung chính như sau:

- 1. Tên công trình:** Trường tiểu học Sơn Thủy, huyện Quan Sơn. Hạng mục: Xử lý sạt lở hệ thống tường rào.
- 2. Cấp Quyết định đầu tư:** Hội đồng nhân dân huyện Quan Sơn.
- 3. Chủ đầu tư:** Ban QLDA ĐTXD huyện Quan Sơn.
- 4. Mục tiêu và Quy mô đầu tư:**

4.1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đảm bảo an toàn cho học sinh và giáo viên trong trường.

4.2. Quy mô, phạm vi xây dựng, giải pháp thiết kế:

4.2.4. Quy mô:

Xử lý sạt lở mái tuy luy dương sau trường, xây mới hệ thống thoát nước và sửa chữa tường rào bị đổ.

4.2.2. Giải pháp thiết kế:

a) Đào mức đất sạt: Đào mức phần đất sạt tràn qua làm đổ tường rào, dọn dẹp mặt bằng.

b) Xếp rọ đá học chắn đất gia cố mái ta luy:

Để ổn định cho mái taluy không bị sạt lở, thiết kế tường chắn bằng rọ đá học. Kè rọ đá học có KT: 2x1x1m đoạn từ cọc T2+7,5 đến cọc T8+2,5 dài 30m. Rọ đá được xếp chồng lên nhau theo dạng bậc thang. Chiều cao xếp rọ đá từ 4m - 7m. Tường kè bằng rọ đá học KT 2x1x1m, chiều cao các đoạn:

+ Đoạn từ cọc T2+7,5 đến cọc T2+9,5 cao 4m.

+ Đoạn từ cọc T2+9,5 đến cọc T6+5,53 cao 6m.

+ Đoạn từ cọc T6+5,53 đến cọc T8+2,5 cao 7m.

c) Xây mới rãnh thoát nước:

Rãnh thoát nước hiện trạng là rãnh đất đã bị vùi lấp. Để thoát nước khu vực sau trường bố trí làm mới rãnh thoát nước bằng đá học xây VXM M75 kích thước BxH=0,8x0,8m; đáy bê tông M200 đá 1x2. Đoạn qua đồi đất bố trí dẫy nắp tấm đan kích thước 1x1x0,1m bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2, dài L=30m.

d) Xây lại đoạn tường rào bị đổ:

Hiện trạng tường rào đã bị đổ phần trên móng. Đoạn tường rào bị đổ dài 13,5m. Tiến hành phá dỡ đoạn tường rào đã bị đổ. Phá bê tông giằng tường cũ. Cấy thép D16 vào móng hiện trạng. Làm mới giằng tường BTCT M200 đá 1x2 đoạn tường rào bị đổ. Xây tường rào bằng gạch không nung, xây ốp trụ, mũ trụ VXM M75. Trát tường rào VXM M75. Sơn tường rào đoạn xây mới 1 nước lót 2 nước phủ.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn xúc tiến đầu tư thương mại xây dựng Thanh Hoá.

6. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KTKT đầu tư xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn xúc tiến đầu tư thương mại xây dựng Thanh Hoá.

7. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng: Xã Sơn Thủy, huyện Quan Sơn.

8. Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính, thời hạn sử dụng của công trình theo thiết kế:

8.1. Cấp công trình chính: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

9.1. Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước (Lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

9.2. Các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm:

- + Căn cứ Quy chuẩn 01:2019/BXD;
- + Quy chuẩn xây dựng Việt Nam (Ban hành kèm theo Quyết định số: 682/BXD-CSXD, ngày 14/12/1996 và Quyết định số: 439/BXD-CSXD ngày 25/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).
- + Qui chuẩn xây dựng Việt Nam;
- + Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình 96 TCN 43-93;
- + Quy chuẩn khảo sát đường ô tô 22TCN 263 - 2000;
- + Quy trình khoan thăm dò địa chất 22TCN 259 - 2000;
- + Tiêu chuẩn đất xây dựng 4195 :4205 - 2012 của Bộ Xây Dựng.
- + TCVN5573-1991 kết cấu gạch đá - Tiêu chuẩn thiết kế
- + TCVN 4116-85: Kết cấu BT và bê tông cốt thép thủy công. Tiêu chuẩn thiết kế.
- + Các tiêu chuẩn qui phạm và tài liệu chuyên ngành khác có liên quan.
- + TCVN 5574 : 2012 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- + TCVN 5575 : 2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- + TCVN 5573 : 1991 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- + TCXDVN 324 : 2004 Xi măng xây trát
- + Các quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

10. Tổng mức đầu tư: 492.719.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi hai triệu bảy trăm mười chín nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	405.640.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	11.768.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	46.612.000	đồng
- Chi phí khác:	5.236.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	23.463.000	đồng

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024

12. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không thực hiện.

Điều 2. Chủ đầu tư (Ban QLDA ĐTXD huyện Quan Sơn) căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND Huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước; Giám đốc Ban QLDA ĐTXD huyện Quan Sơn và Thủ Trưởng các ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3/QĐ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT, KT&HT (10b).

CHỦ TỊCH

Lê Hồng Quang

BẢNG TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH: TRƯỜNG TIỂU HỌC SƠN THỦY, HUYỆN QUAN SƠN
HẠNG MỤC: XỬ LÝ SẠT LỎ HỆ THỐNG TƯỜNG RÀO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch UBND huyện Quan Sơn)

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
1	Chi phí xây dựng				375.592.763	30.047.421	405.640.000	Gxd
1.1	Chi phí xây dựng công trình chính				375.592.763	30.047.421	405.640.184	
1.1.1	XỬ LÝ SẠT LỎ HỆ THỐNG TƯỜNG RÀO		1	Theo bảng tổng hợp dự toán hạng mục	375.592.763	30.047.421	405.640.184	
2	Chi phí quản lý dự án	2,901%	1,08	Gxd trước thuế x tỷ lệ	11.767.622		11.768.000	Gqlda
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				43.159.127	3.452.730	46.612.000	Gtv
3.1	Chi phí khảo sát địa hình			Theo QĐ số 295/QĐ-QLDA ngày 28/8/2023	11.737.037	938.963	12.676.000	
3.2	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Bảng 2.3 Thông tư 12/2021/TT-BXD)	5,800%		Gxd trước thuế x tỷ lệ	21.784.380	1.742.750	23.527.130	
3.3	Chi phí giám sát thi công xây dựng (Bảng 2.21 Thông tư 12/2021/TT-BXD)	2,566%		Dự toán gói thầu XD trước thuế x tỷ lệ	9.637.710	771.017	10.408.727	
4	Chi phí khác				5.236.037		5.236.000	Gk
4.1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (Nghị định 99/2021/NĐ-CP)	0,570%		Giá trị quyết toán do chủ đầu tư đề nghị phê duyệt; Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	2.808.495		2.808.495	
4.2	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng (Thông tư 10/2021/TT-BXD)	20%		Chi phí giám sát thi công xây dựng x tỷ lệ	1.927.542		1.927.542	
4.3	Chi phí thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Thông tư 28/2022/TT-BTC)			Tối thiểu	500.000		500.000	

5	Chi phí dự phòng					23.463.000	Gdp
5.1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh	5%		(Gxd+Gqlđa+Gtv+Gk) sau thuế x tỷ lệ		23.462.800	
	Tổng cộng				435.755.549	33.500.151	492.719.000
Bảng chữ: Bốn trăm chín mươi hai triệu bảy trăm mười chín nghìn đồng./.							